

Số: 233/KH-TBL

Hóc Môn, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai và thực hiện chương trình chuyển đổi số của Trường Tiểu học Tây Bắc Lân năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch số 4865/KH-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai Chương trình chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 431/KH-GDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về triển khai và thực hiện chương trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn giai đoạn 2021-2025;

Trường Tiểu học Tây Bắc Lân xây dựng kế hoạch triển khai thực và hiện hương trình chuyển đổi số năm học 2024-2025 gồm các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao và thống nhất nhận thức trong cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh về các nội dung của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, nhất là vai trò, ý nghĩa, các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số, làm cơ sở để huy động sức mạnh tổng thể, giúp quá trình triển khai được thuận lợi, đồng bộ.

Chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục nhằm góp phần xây dựng giáo dục hiện đại, chất lượng, hiệu quả và hội nhập; góp phần nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực cho huyện theo định hướng kinh tế tri thức, kinh tế số.

2. Yêu cầu

Xây dựng hệ sinh thái dữ liệu số của Trường, đảm bảo kết nối với các hệ thống Đô thị thông minh của huyện nhằm xây dựng hệ thống tác nghiệp, điều hành mang tính tổng thể, tích hợp liên ngành cao trên cơ sở kết nối, chia sẻ, dùng chung dữ liệu và nguồn lực giúp tối ưu chi phí, nâng cao khả năng dự báo chính xác làm nền tảng cho việc xây dựng và triển khai các chính sách tổng thể.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu cụ thể

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị (từ quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ đến quá trình học tập, thời khóa biểu, cơ sở vật chất, thu học phí không dùng tiền mặt...) đồng bộ với hệ thống dữ liệu của ngành.

Đảm bảo kết nối đường truyền băng thông rộng đủ để triển khai hiệu quả các ứng dụng trực tuyến trên môi trường internet; 100% học sinh được tiếp cận Internet và kho học liệu trực tuyến; bước đầu hoàn thành việc xây dựng cổng thư viện số (giáo trình, bài giảng, học liệu số).

Có Trang thông tin điện tử, cung cấp đầy đủ thông tin (*cơ sở vật chất, chương trình học, đội ngũ...*) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Góp phần xây dựng hệ sinh thái số Ngành Giáo dục và Đào tạo

Từng bước xây dựng hệ sinh thái số của Trường, bao gồm:

- Triển khai mô hình và hệ thống hợp trực tuyến, các hệ thống báo cáo chuyên môn, thống kê, hệ thống học tập, ôn luyện trực tuyến..., các phần mềm tạo hội thi, các chức năng quản lý, các phần mềm liên lạc giữa phụ huynh và nhà trường... thông qua việc sử dụng những dữ liệu thu thập được vào các hoạt động thường xuyên, liên tục, dữ liệu được rà soát, chuẩn hóa và giữ trong trạng thái dữ liệu sống.

- Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu ngành, quản lý điểm, học bạ điện tử và phần mềm quản lý dạy - học, e-learning, e-library, quản lý các cơ sở giáo dục điện tử.

- Triển khai và dần hoàn thiện các ứng dụng CNTT&TT trong quản lý, điều hành điện tử, hạn chế việc sử dụng giấy tờ. Phát triển kết nối thông tin điện tử, xác thực điện tử, trường học điện tử, quản lý hồ sơ học vụ điện tử ở các cơ sở giáo dục.

2.2. Đẩy mạnh triển khai Đề án “Trường học thông minh - Trường học không tiền mặt”

Triển khai thực hiện “Phần mềm quản lý trực tuyến các nguồn thu” tại 100% trường học trên địa bàn huyện nhằm liên thông dữ liệu, hỗ trợ phụ huynh, học sinh thanh toán học phí không dùng tiền mặt. Ứng dụng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt thân thiện với người dùng trên internet, thiết bị di động và các sản phẩm dịch vụ thanh toán tiện ích của ngân hàng.

2.3. Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng hệ thống thư viện tiên tiến, hiện đại

Xây dựng trung tâm dữ liệu E-library, ứng dụng công nghệ giúp học sinh mở rộng phạm vi nghiên cứu học tập. Tối ưu hóa việc lưu trữ, bảo quản khai thác và giao lưu thông tin, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ của người dùng trong và ngoài các thư viện nhà trường hiện nay.

Số hóa và xây dựng hệ thống dữ liệu liên thư viện tiên tiến, hiện đại, hỗ trợ giáo viên và học sinh chủ động về phương thức tìm kiếm thông tin, dữ liệu học tập nghiên cứu, dễ dàng truy cập từ xa.

Phối hợp hoạt động giảng dạy của giáo viên với việc tự học, tự nghiên cứu của học sinh, trao đổi các dữ liệu giảng dạy trong và ngoài nhà trường, giáo viên và các nhà quản lý giáo dục cũng có thể hỗ trợ chia sẻ nguồn tư liệu, tài liệu khoa học,

tài liệu giảng dạy qua đó góp phần chuyển đổi số trong hoạt động của thư viện, bước đầu hình thành các thư viện tiên tiến, hiện đại cho các trường trên địa bàn huyện.

2.4. Xây dựng nền tảng số nâng cao hiệu quả dạy - học trực tuyến

Tập trung triển khai các nền tảng số để cung cấp các hình thức dạy học trực tuyến (e-learning), dạy học từ xa cụ thể:

- Sử dụng nền tảng quản lý đào tạo trực tuyến (Learning Management System - LMS) nhằm quản trị, giám sát, báo cáo và phân phối các khóa học, chương trình đào tạo, học tập một cách đồng bộ và hiệu quả.

- Số hóa học liệu (hay học liệu điện tử) bao gồm: giáo trình điện tử, sách giáo khoa điện tử, tài liệu tham khảo điện tử, bài kiểm tra đánh giá điện tử, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng và các học liệu được số hóa khác nhằm hình thành kho học liệu số.

2.5. Xây dựng chế độ, chính sách cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác chuyển đổi số

Hỗ trợ mức phụ cấp phù hợp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được giao nhiệm vụ triển khai hoặc tham gia vào các hoạt động chuyển đổi số tại cơ sở giáo dục.

Có hình thức khen thưởng đối với cá nhân hoặc tập thể có sáng kiến, sản phẩm số hóa hiệu quả được ứng dụng thực tiễn.

Cấp kinh phí hoặc hoàn trả chi phí cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các khóa học, chứng chỉ liên quan đến công nghệ, chuyển đổi số.

Xem xét yếu tố tham gia và đóng góp vào chuyển đổi số như một tiêu chí cộng điểm khi xét nâng lương trước thời hạn, thi đua cuối năm hoặc quy hoạch vị trí lãnh đạo.

2.6. Kinh phí thực hiện

Sử dụng nguồn ngân sách phục vụ cho công tác Chuyển đổi số, cụ thể:

- Năm 2024 (Đã thực hiện)

NĂM 2024		
6912	Thiết bị tin học	85,066,400
7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	12,000,000
TỔNG		97,066,400

- Năm 2025 (Ước thực hiện)

NĂM 2025		
6912	Thiết bị tin học	90,000,000
7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	25,000,000
TỔNG		115,000,000

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhà trường xây dựng, triển khai và thực hiện chương trình chuyển đổi số năm học 2024-2025 với các chỉ tiêu, giải pháp và phân công cụ thể.

Định kỳ hàng năm có rà soát tiến độ thực hiện và báo cáo kết quả về PGD&ĐT huyện (Người nhận: Chuyên viên theo bậc học).

Phối hợp chặt chẽ với PGD&ĐT trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch, góp phần triển khai thực hiện thành công chương trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai và thực hiện chương trình chuyển đổi số của Trường Tiểu học Tây Bắc Lân năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Dung